

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật & Kế hoạch lựa chọn nhà thầu  
Công trình: Mở mạng nước sạch tuyến từ ĐT 636  
đến nhà văn hóa thôn Phục Thiện  
Địa điểm xây dựng: xã Phước Quang, huyện Tuy Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;*

*Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 5536/QĐ-UBND ngày 12/08/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2022 và dự kiến danh mục đầu tư xây dựng mới năm 2023 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;*

*Căn cứ Quyết định số 6795/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Mở mạng nước sạch tuyến từ ĐT 636 đến nhà văn hoá thôn Phục Thiện;*

*Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Mở mạng nước sạch tuyến từ ĐT 636 đến nhà văn hoá thôn Phục Thiện do Công ty TNHH TVXD Tổng hợp Hoàng Kim lập, đã được Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 182/PKT&HT-KQTĐ ngày 25/10/2022;*

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện tại Tờ trình số 160/TTr-BQLNS ngày 28/10/2022 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 693/TTr-TCKH ngày 01/11/2022.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật & Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Mở mạng nước sạch tuyến từ ĐT 636 đến nhà văn hoá thôn Phục Thiện, với các nội dung như sau:

**1. Tên công trình:** Mở mạng nước sạch tuyến từ ĐT 636 đến nhà văn hoá thôn Phục Thiện.

**2. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

**3. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện.

**4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:**

**4.1. Mục tiêu đầu tư:** Nhằm đảm bảo phục vụ tốt cho việc cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân các điểm dân cư trên địa bàn xã Phước Quang sử dụng.

**4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:**

- Xây dựng mới tuyến ống cấp nước HDPE dọc theo tuyến đường BTXM hiện trạng từ ĐT636 đến nhà văn hóa thôn Tri Thiện (đi ngang qua thôn Phục Thiện), các tuyến đường BTXM thuộc thôn Phục Thiện, xã Phước Quang. Tuyến ống chính được chõu đầu nối vào tuyến ống D200 của tuyến từ HTXNN đến chợ Định Thiện Tây bao gồm tuyến chính được đầu tư xây dựng ống HDPE D110, với tổng chiều dài là 1.920m, tại vị trí đường ống qua đường từ thị xã An Nhơn đến Tây đằm Thị Nại và đường dân sinh (xây dựng mới) đường ống được lồng trong 70m ống thép đen D140 bảo vệ bên ngoài. Tuyến ống nhánh HDPE D63 với chiều dài là 1.114m. Bố trí các van chặn tuyến van mặt bích công ty có nắp gang và ống trụ PVC D160 và D110 bảo vệ.

- Các phụ kiện ống kèm theo cho các vị trí đầu nối, đường ống chính và các tuyến ống nhánh.

- Tại các vị trí đầu tuyến bố trí các hố van chặn, cuối tuyến bố trí các hố van xả cặn hoặc nút bịt theo tùy tuyến ống.

**4.2.1. Tuyến chính T1:**

- Lắp mới 1.920m đường ống HDPE D110 dày 6,6mm và các phụ kiện kèm theo dọc theo tuyến đường BTNT từ ĐT.636 đến NVH thôn Tri Thiện và 70m ống lồng thép đen D140 dày 4,78mm.

**4.2.2. Tuyến nhánh D01:**

- Lắp mới 90m đường ống HDPE D63 dày 4,7mm và các phụ kiện kèm theo dọc theo tuyến đường BTXM thuộc thôn Phục Thiện.

**4.2.3. Tuyến nhánh D02 và nhánh D02-1, D02-2:**

- Lắp mới 561m đường ống HDPE D63 dày 4,7mm và các phụ kiện kèm theo

đọc theo tuyến đường BTXM thuộc thôn Phục Thiện. Trong đó: D02 dài 447m, D02-1 dài 53m và D02-2 dài 61m.

#### **4.2.4. Tuyến nhánh D03 và D03-1:**

- Lắp mới 463m đường ống HDPE D63 dày 4,7mm và các phụ kiện kèm theo dọc theo tuyến đường BTXM thuộc thôn Phục Thiện. Trong đó: D03 dài 405m và D03-1 dài 58m.

**5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng:** Công ty TNHH Tư vấn xây dựng TH Hoàng Kim.

#### **6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:**

- Địa điểm xây dựng: xã Phước Quang, huyện Tuy Phước.
- Diện tích đất sử dụng: Theo hồ sơ thiết kế.

#### **7. Loại, nhóm dự án:**

- Công trình Hạ tầng kỹ thuật, nhóm C.
- Cấp công trình chính: cấp IV.

#### **8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:**

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Tổng hợp Hoàng Kim lập, đã được Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 182/PKT&HT-KQTD ngày 25/10/2022.

**9. Tổng mức đầu tư: 1.145.369.000 đồng.**

*(Bằng chữ: Một tỷ một trăm bốn mươi lăm triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn đồng)*

*Trong đó:*

- Chi phí xây dựng: 950.106.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 27.562.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 112.355.000 đồng;
- Chi phí khác: 21.986.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 33.360.000 đồng.

**10. Tiến độ thực hiện dự án:** Năm 2022.

**11. Nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng:** Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án đảm bảo đúng theo quy định.

**13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:** không.

**14. Hình thức lựa chọn nhà thầu:** Theo Luật Đấu thầu & các quy định hiện hành.

### 15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn quản lý dự án	27.562.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV/2022	Hợp đồng trộn gói	30 ngày
2	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	24.379.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV/2022	Hợp đồng trộn gói	30 ngày
3	Toàn bộ khối lượng xây lắp	950.106.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV/2022	Hợp đồng trộn gói	30 ngày
<b>Tổng cộng: 1.002.047.000 đồng</b>								

**Điều 2.** Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Giám đốc Khoa bực Nhà nước huyện, Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Xuân**